

Số: 31 /TTr-THNK

Nà Khoa, ngày 07 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024-2025

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nậm Pồ.

Căn cứ Văn bản số 36/PGDDĐT-BCĐ ngày 14/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với các cơ sở giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 496/KH-PGDDĐT ngày 28/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 03c/KH-THNK ngày 20/01/2025 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

Trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định. Kết quả như sau:

*** Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông**

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 58/100 điểm; Đáp ứng mức độ 2 Mức đáp ứng đạt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 62/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3 Mức đáp ứng đạt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

(Có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại gửi kèm)

Trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025, đối với trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



***Phan Đức Hiệp**

Số: 30 /BC-THNK

Nà Khoa, ngày 07 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số);

Căn cứ Văn bản số 36/PGDĐT-CĐS ngày 14/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với các cơ sở giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 496/KH-PGDĐT ngày 20/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa báo cáo kết quả tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo

Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường nhà trường đã ban hành các văn bản

Quyết định số 37a/QĐ-THNK ngày 3/09/2024 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc thành lập Ban chỉ đạo, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 51a/KH-THNK ngày 11/09/2024 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác truyền thông giáo dục năm học 2024-2025;

Quyết định số 38a/QĐ-THNK ngày 29/08/2024 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc ban hành Quy định dạy học trực tuyến năm học 2024 - 2025;

Kế hoạch số 56a/KH- THNK ngày 12/09/2024 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc dạy học trực tuyến kết hợp dạy trực tiếp năm học 2024 - 2025;

Kế hoạch số 03c/KH-THNK ngày 20/01/2025 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc triển khai thực hiện việc tự đánh giá mức độ chuyển đổi số, năm học 2024-2025;

Quyết định số 27/QĐ-THNK ngày 05/05/2025 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc thành lập Hội đồng tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025;



Quyết định số 28/QĐ-THNK ngày 06/05/2025 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa về việc phê duyệt kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

Các văn bản trên được nhà trường triển khai cho CBGVNV dưới hình thức tổ chức tại các cuộc họp Hội đồng, được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị đầy đủ.

2. Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến và Quy chế dạy học trực tuyến, các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát hỗ trợ, hướng dẫn các thành viên trong trường thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số trong năm học 2024-2025.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số

Hiệu trưởng chủ trì, chỉ đạo buổi tự đánh giá Mức độ chuyển đổi số trên cơ sở các tiêu chí và minh chứng đã thu thập từ các cá nhân và tổ, bộ phận (*có biên bản tự đánh giá*).

Nhà trường công khai kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số lên website của nhà trường.

Hoàn thiện hồ sơ đánh giá mức độ chuyển đổi số.

Ban giám hiệu Nhà trường dựa vào kế hoạch chỉ đạo thực hiện của cấp trên, đồng thời xây dựng kế hoạch số 03c/KH-THNK ngày 20/01/2025 để triển khai thực hiện việc đánh giá, mức độ chuyển đổi số của trường tới 100% CB, GV, NV toàn trường, ban hành QĐ số 27/QĐ-THNK ngày 05/05/2025 của Hiệu trưởng về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số gồm 13 đồng chí, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy trình tự đánh giá mức độ chuyển đổi số, lưu hồ sơ và các minh chứng của các cá nhân và nhà trường theo đúng quy định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả tự đánh giá:

Nhóm tiêu chí 1: 58/100 điểm - đạt Mức độ: 2

Nhóm tiêu chí 2: 62/100 điểm - đạt Mức độ: 2

1. Các tiêu chí về chuyển đổi số trong dạy học: Đạt 58/100 điểm.

a) Nhà trường có Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp)

b) Nhà trường ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến và triển khai các phần mềm dạy học trực tuyến.

c) Nhà trường triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến với các chức năng:

- + GV giao bài cho học sinh tự học
- + GV giải đáp các câu hỏi của học sinh
- + Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- d) Số lượng học liệu được số hóa: nhiều hơn 40 học liệu.
- e) Tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN.
- f) Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: 100% giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Nhiều giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học. 100% giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.
- g) Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: 6/17 phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học và kết nối Internet.

2. Các tiêu chí về chuyển đổi số trong quản trị sở giáo dục: Đạt 62/100 điểm.

- a) Nhà trường thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.
- b) Nhà trường ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số
- c) Nhà trường triển khai các phần mềm quản trị nhà trường như phần mềm CSDL, SMAS, TEMIS, MISA, DTSoft,....
- d) Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến
Chưa có dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm

1.1. Ưu điểm

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ để tổ chức tuyên truyền, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học và trong quản trị nhà trường.

+ Đội ngũ giáo viên trẻ có trình độ CNTT biết sử dụng nhiều phần mềm mới để hỗ trợ trong dạy, học và kiểm tra đánh giá. Trong năm học nhiều Giáo viên sử dụng nhiều phần mềm hỗ trợ trong quá trình dạy và học như phần mềm hỗ trợ dạy học canva, AI, Chat gpt,.. phần mềm hỗ trợ giao bài tập, kiểm tra đánh giá học sinh: Padlet, Quizzi, Plicker,...

+ Văn bản liên quan đến ngành, đến học sinh, cha mẹ học sinh, các hoạt động của nhà trường, .. được đưa lên cổng thông tin điện tử kịp thời.

+ Việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số được cha mẹ học sinh tham gia thông qua buổi họp phụ huynh, thông qua việc tham gia đánh giá bài tập của học sinh,...

+ Nhiều buổi họp, buổi tập huấn, và triển khai công việc của nhà trường được UDCNTT để đạt hiệu quả cao cho công việc.

+ Nhà trường ký giáo án Online trên phần mềm quản lý nhà trường Smas đây là một yếu tố thúc đẩy sự phát triển CNTT trong trường và đẩy nhanh chuyển đổi số trong trường.

1.2. Tồn tại, hạn chế

+ Trình độ CNTT của một số ít giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

+ Phòng học bộ môn Tin cần được trang bị nhiều máy hơn, cấu hình cao hơn để đáp ứng nhu cầu học của học sinh.

+ Trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa ổn định.
+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh. Vì vậy hiện nay vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

1.3. Bài học kinh nghiệm

Nhà trường sẽ tiếp tục xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, với các nội dung và giải pháp thực hiện cụ thể, tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học, tự đào tạo bồi dưỡng và cử cán bộ, giáo viên tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn các phần mềm dạy học, phần mềm quản trị nhà trường, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên để nâng cao nhận thức tầm quan trọng, ý nghĩa, vai trò và lợi ích của việc thực hiện chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Phòng GD&ĐT có kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng việc đánh giá mức độ chuyển đổi số cho đội ngũ CBQL và GV, NV các trường trên địa bàn. Đồng thời xây dựng mô hình điểm việc đánh giá mức độ chuyển đổi số để các trường học tập những cái làm hay, sáng tạo trong việc xây dựng và triển khai có hiệu quả công tác chuyển đổi số.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025 của trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Ban Giám hiệu;
- Các tổ CM, VP;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG



Phan Đức Hiệp